TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2024/QĐST-HNGĐ	*Bảo Thắng, ngày 20 tháng 03 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 187/2023/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trịnh Quang M - Sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện B, tỉnh L.

Bị đơn: Chị Quàng Thị L - Sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện B, tỉnh.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 – Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân & gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Quang M và chị Quàng Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Quang M và chị Quàng Thị L.

- Về con chung: Giao cháu Trịnh Quang H, sinh ngày 03/6/2015 và cháu Trịnh Nhã H, sinh ngày 25/02/2019 cho anh Trịnh Quang M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Quàng Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, chị Quàng Thị L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Anh Trịnh Quang M phải chịu số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000995 ngày 29/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng. Hoàn trả lại cho anh Trịnh Quang M số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện BT (2)
- THADS huyện BT;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS – Tập QĐ.
- UBND xã Xuân Quang.

THẨM PHÁN

Trần Bích Thủy